

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày 18 tháng 7 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vui

2. Bà Nguyễn Thị Nhơn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Khang- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 2 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 221/2025/HSST-QĐ ngày 23/5/2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hoài T**, Sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi sinh: L; Nơi ĐKKHKT: 43 đường N, phường G (phường YY, quận B cũ), Thành phố H; Chỗ ở: 24A đường N, phường G (phường QQ, quận B cũ), Thành phố H; Quốc tịch: V; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Họ tên cha: Trần Văn B, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Phạm Thị T, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là người 02 trong gia đình; Vợ: Trương Trần Uyên N, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu M) - Đại diện hợp pháp theo ủy quyền Công ty Luật TNHH T&G.

Địa chỉ: Phòng số EE, Tầng YY, Tòa nhà H, số 4A đường L, phường G (phường Th, quận B cũ), Thành phố H.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M M (Công ty TNHH MTV M M)
Trụ sở: số 39 đường Ng, phường B (phường GG, quận B cũ), Thành phố H.
(Bị cáo và đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 25/12/2018, Công an quận B tiến hành kiểm tra hàng hóa đang mang từ trụ sở Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M M (Công ty TNHH MTV M M)- địa chỉ số 39 đường N, Phường TT, quận B để trên xe mô tô biển số: 53R1-29YY của Đỗ Duy M được thuê để chở hàng hóa để mang đi gửi cho khách hàng. Qua kiểm tra phát hiện có 255 cái quần, áo có gắn nhãn mác nghi vấn giả mạo nhãn hiệu M, không xuất trình hóa đơn chứng từ nguồn gốc hàng hóa nên tiến hành tạm giữ tang vật để xác minh làm rõ xử lý. Đồng thời tiến hành kiểm tra gói hàng trên xe mô tô biển số: 68M1- 215.XX của Lý Ngọc S cũng là người được thuê chở hàng giao cho khách, bên trong có 01 cái quần và 04 cái áo gắn nhãn mác “M”.

Qua làm việc Đỗ Duy M và Lý Ngọc S khai nhận nguồn gốc hàng hóa tạm giữ là của Công ty TNHH MTV M M do Trần Hoài T làm Giám đốc, hoạt động theo giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0315033XXX do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 09 tháng 5 năm 2018, thuê Mẫn và Siêu chở gửi khách hàng đặt mua.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hoài T khai nhận như sau: từ ngày 22/02/2017, vì mục đích lợi nhuận phục vụ cho lợi ích cá nhân nên Trần Hoài T bắt đầu trực tiếp đầu tư (không có ai khác cùng tham gia) để kinh doanh mua bán quần áo may sẵn các loại và có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do UBND quận B cấp tên “Shop M M” tại địa chỉ 39 đường N phường TT quận B. Trong đó, Thiện có kinh doanh quần áo may sẵn nhãn hiệu giả mạo M.

Đến khoảng tháng 7/2017, do thấy nhu cầu đặt mua quần áo có gắn nhãn hiệu M ngày càng nhiều, nên Thiện đầu tư sản xuất may quần áo gắn nhãn hiệu M bán cho khách. Đến ngày 09/5/2018, Trần Hoài T đăng ký thành lập Công ty TNHH MTV M M, do Thiện làm Giám đốc để mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiếp tục buôn bán quần áo nhãn hiệu “M” và “M M”. Quy trình sản xuất được thực hiện như sau: Thiện tìm mua vải ký giá rẻ; nhãn mác hiệu M và phụ liệu tại khu vực chợ Tân Bình mang về chứa tại kho số 89/5 đường N phường UU quận B. Tại đây, Thiện thuê 02 lao động là Đỗ Thanh T và Nguyễn Viết H sử dụng máy cắt để cắt vải theo các mẫu quần áo đã thiết kế theo kiểu mẫu bằng bìa cứng. Sau khi vải được cắt thành bán thành phẩm, Thiện đã thuê 05 cơ sở may gia đình đến nhận vải đã cắt, phụ liệu và nhãn mác hiệu “” về may gia công. Bản thân và Công ty TNHH MTV M M do Thiện làm Giám đốc hoàn toàn không phải là người và Công ty được ủy quyền phân phối, sản xuất quần áo gắn nhãn hiệu “M” của DIKNAH,S.L (là công ty thành viên của Tập đoàn M) đã được đăng ký bảo vệ quyền

sở hữu trí tuệ tại Việt Nam đối với nhãn hiệu M, số đăng ký quốc tế 6136XX, từ ngày 04/01/1994 đến 04/01/2024 đối với nhóm sản phẩm 03,25 (quần áo dành cho phụ nữ, đàn ông và trẻ em).

Cơ quan điều tra đã đưa Thiện chỉ điểm và mời Trần B, Bùi Thị Thùy D, Võ Thị Thanh Y, Tạ Thanh T, Nguyễn Thị B là những người may gia công về trụ sở làm việc và khai nhận như sau: do tại địa chỉ trụ sở Công ty TNHH MTV M M có treo bảng cần người nhận đồ may gia công nên liên hệ gặp Thiện để nhận vải đã được cắt quần áo bán thành phẩm và phụ liệu, nhãn mác M về may ráp tại gia đình, theo thỏa thuận giá may gia công từ 4.000 đồng - 6.000 đồng/ 01 cái tùy theo kiểu quần áo. Nhận vải bán thành phẩm và phụ liệu tại địa chỉ: 89/5 đường N, phường PP, quận B, khi may ráp xong thì chở lên giao trả lại cho Thiện tại địa chỉ 42 đường N, phường KK, quận B, tiền công được Thiện trả vào ngày cuối tuần.

Sau đó Thiện thuê nhân công thực hiện in hơi thủy lực hoặc in chuyển nhiệt các decal logo có hình ảnh, họa tiết, chữ, biểu tượng lên các sản phẩm quần áo đã được may gia công. Mẫu decal logo là do Thiện thuê nhân viên chuyên thiết kế logo, kiểu mẫu quần áo làm việc tại địa chỉ 24A đường NN, phường MM, quận B. Khi các quần áo giả nhãn hiệu “M” được in xong thì vận chuyển về địa chỉ số 39 đường N, phường EE, quận B, khi có khách đặt mua thì đóng thành gói bằng các túi nylon đen và thuê người vận chuyển mang đi giao cho khách hoặc gửi cho các nhà xe để bán cho khách hàng ở tỉnh đặt mua.

Ngoài ra Thiện thuê 04 nhân viên gồm Nguyễn Thị K, Trần Thị Thu H, Nguyễn Thị Thu H, Võ Thị Kim P, Lê Thị Mỹ D làm việc tại địa chỉ 45 đường N, phường UU quận B để tiếp thị các kiểu, mẫu quần áo giả nhãn hiệu “M” cho khách hàng liên hệ đặt mua, tư vấn chăm sóc khách hàng qua mạng facebook “áo thun M M” và “M M chuyên sĩ” hoặc điện thoại trực tiếp. Đồng thời Thiện thuê nhà số 89/7 đường N phường RR quận Bì, làm nơi mở Shop trưng bày quần áo để bán cho khách hàng trực tiếp đến mua hoặc nhận đặt mua qua mạng. Tất cả các khách hàng đặt mua quần áo “M” qua mạng được nhân viên tiếp nhận in hóa đơn giao cho bộ phận đóng gói tại trụ sở chính của công ty “M M” đóng gói và thuê người giao hàng cho khách hoặc gửi hàng cho các nhà xe và qua dịch vụ vận chuyển Viettel post. Phương thức thanh toán mua bán quần áo giả mạo nhãn hiệu “M” của Công ty TNHH MTV “M M” nếu bán qua mạng thì thanh toán chuyển khoản vào tài khoản mở tại ngân hàng ACB Chi nhánh Nơ Trang Long, bán hàng trực tiếp tại Shop thì nhận tiền trực tiếp hoặc qua dịch vụ nhận vận chuyển của Viettel post, thuê người giao nhận. Thiện bắt đầu kinh doanh mua bán, sản xuất quần áo gắn giả nhãn hiệu M từ ngày 22/02/2017 đến ngày 25/12/2018, sau khi trừ tất cả chi phí và đầu tư vào sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV “M M” thì Thiện thu lợi khoảng 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét hành chính tại các địa điểm kinh doanh, kho chứa nguyên phụ liệu sản xuất tại các địa chỉ số 39, 24A, 42, 45, 89/5, 89/7 đường N, Phường TT, quận B của Công ty TNHH MTV M M thì tạm giữ các vật chứng gồm:

- 29.213 cái quần, áo các kiểu có gắn nhãn hiệu “M”
- 142 cái quần áo gắn nhãn mác hiệu “M”
- 142 áo thun chưa may nhãn mác
- 2302 cái nhãn mác hiệu “M”
- 03 máy in bill màu đen (gồm 01 cái hiệu X và 02 cái hiệu A).
- 02 máy tính bảng hiệu H.
- 02 máy laptop hiệu D.
- 08 CPU máy tính màu đen.
- 02 máy in gồm: Hiệu Canon và Epson
- 02 máy ép gồm: Hiệu KAWA và không nhãn hiệu.
- 01 máy cắt vải;
- 01(một) túi rập carton kiểu quần áo
- 01 máy ipad hiệu apple màu đen.
- 27 cuộn vải thun có tổng trọng lượng là 435kg.
- 01 (một) thùng tài liệu gồm sổ sách ghi chép hàng hóa quần áo mua bán và bill tính tiền, hóa đơn bán lẻ quần áo của Mã Mã shop.

- 01 xe mô tô biển số: 53R1-29XX của phương tiện được Đỗ Duy M (người giao hàng) sử dụng đi giao hàng cho Thiện. Kết quả giám định số khung, số máy xe không thay đổi, chiếc xe do ông Trần Kim Hương G - Sinh năm 1966, địa chỉ: 206 đường C, Phường M, quận P đứng tên chủ sở hữu. Ông Giang khai đã bán chiếc xe trên cho ông Ngô Tuấn Nh – Sinh năm 1977, địa chỉ: 250/34 đường N, Phường U, quận P vào năm 1998 có làm giấy tờ mua bán nhưng chưa sang tên. Ông Nhân khai đã bán chiếc xe lại cho ông Đỗ Duy T vào năm 1999 đến nay, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh tiến hành làm việc với ông Nguyễn T là Giám đốc phụ trách của Công ty luật TNHH T&G địa chỉ Phòng số O, tầng TT, tòa nhà H, số 4A, đường L, phường T, quận B, Thành phố H là đại diện theo ủy quyền của DIKNAH,S.L trong việc thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam đối với nhãn hiệu “M”, số đăng ký Quốc tế 6136XX, từ ngày 04/01/1994 đến 04/01/2024 đối với nhóm sản phẩm 03,25 (quần áo dành cho phụ nữ, đàn ông và trẻ em). Tại văn bản số 1858/2018-TGVN ngày 03/8/2018 và tại buổi làm việc ngày 04/01/2019, ông Trung đề

ngộ Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý hình sự đối với hành vi sản xuất kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn hiệu “M” của Công ty TNHH M M do Trần Hoài T làm Giám đốc. Đồng thời, Cơ quan điều tra yêu cầu ông Trung cung cấp mẫu quần áo nhãn hiệu “M” để làm mẫu so sánh giám định. Ngày 24/01/2019 đại diện Tập đoàn M đã cung cấp 10 mẫu quần, áo, váy để làm mẫu so sánh giám định.

Phân Viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 1135/C09B ngày 26/02/2019 kết luận: Mẫu cần giám định thu giữ và mẫu so sánh khác nhau về đặc điểm, hình thái cấu trúc và thành phần vảy sợi và kết luận giám định số 1135/1-C09B ngày 04/03/2019 kết luận: Nhãn mác hiệu M gắn trên quần áo cần giám định so với mẫu nhãn mác hiệu M gắn trên quần áo dùng làm mẫu so sánh là không đồng nhất nội dung.

Viện Khoa Học Sở Hữu Trí Tuệ có kết luận giám định sở hữu công nghiệp số: NH216-19TC/KLGD ngày 07/5/2019 kết luận dấu hiệu “M” trên sản phẩm áo như thể hiện mẫu vật và tài liệu là yếu tố xâm phạm quyền (quy định tại Điều 11 Nghị định 105/2006 sửa đổi) đối với nhãn hiệu được bảo hộ cho Nhóm 25 theo ĐKQT số 1613600 của DIKNAH,S.L.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Bình Thạnh có kết luận định giá tài sản số: 34/KLĐGTS-TCKH ngày 30/01/2019 xác định tổng giá trị quần áo gắn nhãn hiệu giả mạo “M” với số lượng 29.213 cái, theo giá thị trường của tài sản cùng loại tại thời điểm xảy ra vụ án, có tổng giá trị là 486.921.000 đồng. (BL: 63)

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Bình Thạnh có kết luận định giá tài sản số: 266/KLĐGTS-TCKH ngày 17/7/2019 đối với 27 cuộn vải thun tổng trọng lượng 435kg có tổng giá trị là 11.745.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, tiến hành ghi lời khai Trương Trần Uyên N là vợ của bị can Thiện được biết: Bản thân do chăm sóc con còn nhỏ, sinh ngày 11/02/2017 và đến thời điểm bị Công an kiểm tra phát hiện hành vi sản xuất kinh doanh quần áo giả mạo nhãn hiệu M đang mang thai 9 tháng cho nên việc đăng ký kinh doanh đầu tư sản xuất kinh doanh mua bán quần áo may mặc các loại trong đó có sản phẩm gắn nhãn hiệu M là do Thiện trực tiếp thực hiện, Trong thời gian Thiện đi ra ngoài thì Nhi ở nhà trông coi quản lý và có khách mua thì báo cho nhân viên lấy hàng để bán còn quy trình sản xuất, mua nguyên phụ liệu, nhãn mác “M”, thuê may ráp gia công như thế nào thì do Thiện thực hiện.

Vật chứng:

- 29.213 cái quần, áo các kiểu có gắn nhãn hiệu giả mạo “M” đã thành phẩm
- 142 cái quần áo gắn nhãn mác hiệu “M” chưa thành phẩm thu tại các cơ sở may gia công
- 142 áo thun chưa may nhãn mác

- 2302 cái nhãn mác hiệu “M”
- 03 máy in bill màu đen (gồm 01 cái hiệu X và 02 cái hiệu A).
- 02 máy tính bảng hiệu H.
- 03 máy laptop hiệu D.
- 08 CPU máy tính màu đen.
- 02 máy in gồm: Hiệu Canon và Epson
- 02 máy ép gồm: Hiệu KAWA và không nhãn hiệu.
- 01 máy cắt vải;
- 01(một) túi rập carton kiểu quần áo
- 01 máy ipad hiệu apple màu đen.
- 27 cuộn vải thun có tổng trọng lượng là 435kg
- 01 (một) thùng tài liệu gồm sổ sách ghi chép hàng hóa quần áo mua bán và bill tính tiền, hóa đơn bán lẻ quần áo của Mã Mã shop.

Về dân sự: Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu M) - Công ty Luật TNHH T&G là đại diện theo ủy quyền có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự theo văn bản số 4164/2023-TG/VN ngày 31/10/2023. Bị cáo Trần Hoài Thiện đã tự nguyện bồi thường số tiền 65.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường dân sự nào khác.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKS/STh ngày 12 tháng 2 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (này là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Trần Hoài T về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hoài T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Quá trình điều tra bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm, dùng nhục hình hoặc dùng thủ đoạn khác để buộc bị cáo khai không đúng sự thật khách quan của vụ án. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra cho bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu M) - Đại diện theo ủy quyền Công ty Luật TNHH T&G là ông Nguyễn Tr trình bày: Hiện nay Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu M) - Đại diện theo ủy quyền Công ty Luật TNHH T&G đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo là

65.000.000 đồng, nên không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Hoài T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoài T phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, e khoản 2 Điều 192, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hoài T có đơn xin khắc phục hậu quả số tiền thu lợi bất chính 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) và đã khắc phục xong toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 130.000.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0017366 ngày 16/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài T khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không ai ép buộc bị cáo khai không đúng với ý chí của bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, biên bản thu giữ vật chứng, vật chứng, các kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Hoài T là người trực tiếp đứng tên đăng ký thành lập Công ty TNHH MTV M M - địa chỉ số 39 đường N, Phường OO, quận B do Thiện làm giám đốc, trực tiếp đầu tư, quản lý, điều hành hoạt động như mua vải, nguyên phụ liệu sản xuất, thuê người thiết kế kiểu mẫu, logo decal, cắt vải, may ráp quần, áo gia công gắn nhãn hiệu giả M đã được đăng ký bảo hộ độc quyền tại Việt Nam để bán cho khách hàng đến mua trực tiếp hay qua mạng xã hội nhằm mục đích thu lợi bất chính.

Hành vi trên của bị cáo Trần Hoài T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp của các tổ chức cá nhân đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại Việt Nam của DIKNAH,S.L (là công ty thành viên của Tập đoàn M) địa chỉ: Calle Mercaders, Numeros 9-11 del Poligono Industrial Riera de Cales, E-08184 PALAUDE PLEGAMANS (Tây Ban Nha) trong việc thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam đối với nhãn hiệu MANGO, số đăng ký quốc tế 613 6XX, từ ngày 04/01/1994 đến 04/01/2024 đối với nhóm sản phẩm 03,25 (quần áo dành cho phụ nữ, đàn ông và trẻ em). Tổng số lượng hàng nhãn hiệu M là 2.213 cái, tổng giá trị hàng hóa vi phạm là 486.921.000 đồng, tổng thu lợi bất chính từ năm 2017 đến năm 2018 là 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng). Hành vi của Thiện đã xâm phạm quyền của các tổ chức cá nhân đã được nhà nước bảo hộ được quy định tại Điều 126, 129, 212, 213 Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Bị cáo Trần Hoài T thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ vào kết luận của Phân Viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an số 1135/C09B ngày 26/02/2019 kết luận: Mẫu cần giám định thu giữ và mẫu so sánh khác nhau về đặc điểm, hình thái cấu trúc và thành phần vảy sợi và kết luận giám định số 1135/1-C09B ngày 04/03/2019 kết luận: Nhãn mác hiệu M gắn trên quần áo cần giám định so với mẫu nhãn mác hiệu Mango gắn trên quần áo dung làm mẫu so sánh là không đồng nhất nội dung.

[5] Căn cứ vào kết luận về sở hữu công nghiệp của Viện Khoa Học Sở Hữu Trí Tuệ số: NH216-19TC/KLGD ngày 07/5/2019 kết luận dấu hiệu “M” trên sản phẩm áo như thể hiện mẫu vật và tài liệu là yếu tố xâm phạm quyền (quy định tại Điều 11 Nghị định 105/2006 sửa đổi) đối với nhãn hiệu được bảo hộ cho Nhóm 25 theo ĐKQT số 1613600 của DIKNAH, S.L.

[6] Căn cứ vào kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Bình Thạnh số: 34/KLĐGTS-TCKH ngày 30/01/2019 xác định tổng giá trị quần áo gắn nhãn hiệu giả mạo “M” với số lượng 29.213 cái, theo giá thị trường của tài sản cùng loại tại thời điểm xảy ra vụ án, có tổng giá trị là 486.921.000 đồng. (BL: 63)

[7] Căn cứ vào kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Bình Thạnh số: 266/KLĐGTS-TCKH ngày 17/7/2019 đối với 27 cuộn vải thun tổng trọng lượng 435kg có tổng giá trị là 11.745.000 đồng.

[8] Tại Điều khoản 2 Điều 312 Luật sở hữu trí tuệ quy định: Hàng hoá giả mạo nhãn hiệu là hàng hoá, bao bì của hàng hoá có gắn nhãn hiệu, dấu hiệu trùng hoặc khó phân biệt với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ dùng cho chính mặt hàng đó mà không được phép của chủ sở hữu nhãn hiệu.

[9] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoài T đã cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” được quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 192 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[10] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế do nhà nước quản lý, xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định của thị trường hàng hóa, xâm phạm đến lợi ích của người tiêu dùng hàng hóa, gây ảnh hưởng nhất định đến niềm tin của người tiêu dùng, là hành vi giả mạo về sở hữu trí tuệ theo quy định tại Điều 213 Luật sở hữu trí tuệ. Bị cáo là người đã đủ tuổi trưởng thành, đủ trình độ để nhận biết việc sản xuất, buôn bán hàng hóa giả mạo nhãn hiệu của tổ chức kinh doanh khác là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi này cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm của bị cáo Trần Hoài T: Không có

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Trần Hoài T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên bị kết án. Bị cáo Trần Hoài T có đơn xin khắc phục hậu quả và đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Ngoài ra bị cáo Trần Hoài T tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 65.000.000 đồng cho Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu Mango) - Đại diện theo ủy quyền Công ty Luật TNHH T&G. Gia đình bị cáo Trần Hoài T có ông bà bên ngoại có công với cách mạng, hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ trong độ tuổi ăn học, là lao động chính trong gia đình. Do đó áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[13] Đối với Trương Trần Uyên N là vợ bị của bị cáo Trần Hoài T trong thời gian bị can Thiện thực hiện hành vi phạm tội, Nhi mới sinh, nuôi con còn nhỏ và tiếp tục mang thai con thứ 2 nên việc đầu tư, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh mua bán quần áo giả mạo nhãn hiệu M là do Trần Hoài T (chồng) thực hiện nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thạnh không xử lý.

[14] Đối với các đối tượng gồm: Trần B; Bùi Thị Thùy D; Võ Thị Thanh Y; Tạ Thanh T; Nguyễn Thị B là người nhận vải cắt bán thành phẩm, phụ liệu, nhãn hiệu MA do Thiện giao thuê may ráp gia công quần, áo gắn nhãn hiệu giả M, bản thân không biết

việc Công ty TNHH MTV M M do Thiện làm giám đốc kinh doanh sản xuất quần, áo gắn nhãn hiệu giả M đã được đăng ký bảo hộ độc quyền tại Việt Nam nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý và thông báo chính quyền địa phương để theo dõi, quản lý.

[15] Đối với Đỗ Duy M và Lý Ngọc S là nhân viên giao nhận hàng thuê, không biết Công ty TNHH M do Thiện làm giám đốc thuê giao nhận hàng là quần, áo là hàng hóa giả nhãn hiệu M nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

[16] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) thùng sô tay ghi chép giao nhận hàng may gia công và bill tính tiền, đơn bán lẻ quần áo cho khách hàng (có dán niêm phong do Trần Hoài T ký); 29.213 (hai mươi chín ngàn hai trăm mười ba) cái quần, áo các kiểu có gắn nhãn hiệu giả mạo “M”; 142 cái quần áo gắn nhãn mác hiệu “M”; 142 áo thun chưa may nhãn mác; 01 (một) túi rap carton; 2302 cái nhãn mác hiệu “M”. Là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, là hàng hóa vi phạm quyền sở hữu công nghiệp. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 03 (ba) máy in bill màu đen (gồm 01 cái hiệu X và 02 cái hiệu A có dán niêm phong do Trần Hoài T ký tên; 02 (hai) máy tính bảng hiệu H có niêm phong Trần Hoài T ký; 03 (ba) máy laptop hiệu D đã niêm phong Trần Hoài T ký; 08 (tám) CPU máy tính màu đen có dán niêm phong Trần Hoài T ký; 02 (hai) máy in gồm: hiệu Canon và Epson đã niêm phong Trần Hoài T ký; 02 (hai) máy ép gồm: hiệu KAWA và không nhãn hiệu; 01 (một) máy cắt vải; 01 (một) máy ipad hiệu apple màu đen có niêm phong Trần Hoài T ký; 27 (hai mươi bảy) cuộn vải thun có tổng trọng lượng là 435kg. Là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, còn giá trị sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[17] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hoài T có đơn xin khắc phục hậu quả số tiền thu lợi bất chính 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) và đã khắc phục xong toàn bộ số tiền thu lợi bất là 130.000.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0017366 ngày 16/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ngoài ra bị cáo Trần Hoài T tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 65.000.000 đồng cho Công ty DIKNAH,S.L (chủ sở hữu nhãn hiệu M) – Đại diện theo ủy quyền Công ty Luật TNHH T&G, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nào khác. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 192; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

2.1. Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 03 (ba) máy in bill màu đen (gồm 01 cái hiệu X và 02 cái hiệu A có dán niêm phong do Trần Hoài T ký tên; 02 (hai) máy tính bảng hiệu H có niêm phong Trần Hoài T ký; 03 (ba) máy laptop hiệu D đã niêm phong Trần Hoài T ký; 08 (tám) CPU máy tính màu đen có dán niêm phong Trần Hoài T ký; 02 (hai) máy in gồm: hiệu Canon và Epson đã niêm phong Trần Hoài T ký; 02 (hai) máy ép gồm: hiệu KAWA và không nhãn hiệu; 01 (một) máy cắt vải; 01 (một) máy ipad hiệu apple màu đen có niêm phong Trần Hoài T ký; 27 (hai mươi bảy) cuộn vải thun có tổng trọng lượng là 435kg.

2.2. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thùng sổ tay ghi chép giao nhận hàng may gia công và bill tính tiền, đơn bán lẻ quần áo cho khách hàng (có dán niêm phong do Trần Hoài T ký); 29.213 (hai mươi chín ngàn hai trăm mười ba) cái quần, áo các kiểu có gắn nhãn hiệu giả mạo “M”; 142 cái quần áo gắn nhãn mác hiệu “M”; 142 áo thun chưa may nhãn mác; 01 (một) túi rap carton; 2302 cái nhãn mác hiệu “M”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 15 giờ 00 phút, ngày 20/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) và theo biên lai thu tiền số 0017XX ngày 16/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.1. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được niêm yết hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CA Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 -
Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA HS;
- PC.27 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Xuân Thúc